TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN TÂN PHÚ **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **1000**/2024/QĐST-HNGĐ	*Tân Phú, ngày 04 tháng 12 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 831/2024/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2024, giữa:

Nguyên đơn: Ông Trần Tiến P, sinh năm 1986; HKTT và ngụ tại: Số B đường L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thanh Bảo L, sinh năm 1988; HKTT: B đường X, Phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Ngụ tại: Số B đường L, phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 55, Điều 57, Điều 58, Điều 81, Điều 82, Điều 83, Điều 84, Điều 107, Điều 110, Điều 116 và Điều 117 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 11 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Ông Trần Tiến P và Bà Nguyễn Thanh Bảo L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Ông Trần Tiến P và bà Nguyễn Thanh Bảo L thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 167, quyển số 1/2012 ngày 11/10/2012 của Ủy ban nhân dân phường T, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh cấp cho ông Trần Tiến P và bà Nguyễn Thanh Bảo L không còn giá trị pháp lý kể từ ngày quyết định này có hiệu lực pháp luật.

Về con chung: Hai bên khai nhận vợ chồng có hai người con chung là Trần Thiên B, sinh ngày 13/4/2015 và Trần Ngọc Bảo N, sinh ngày 16/3/2017. Giao cả hai con chung cho bà L trực tiếp nuôi dưỡng. Ông P có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức cấp dưỡng cho mỗi con là 2.000.000 đồng/tháng cho đến khi các con lần lượt thành niên và có khả năng lao động. Bắt đầu thực hiện từ tháng 12/2024.

+ Khi có lý do chính đáng, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng có thể thay đổi. Việc thay đổi mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng do các bên tự thỏa thuận. Nếu không thỏa thuận được thì yêu cầu Tòa án giải quyết.

+ Ông P có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

+ Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của cha mẹ hoặc cá nhân, tổ chức (người thân thích, cơ quan quản lý nhà nước về gia đình, cơ quan quản lý nhà nước về trẻ em, Hội L1), Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

Về quan hệ tài sản:

- Về tài sản chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có tài sản chung.

- Về nợ chung: Hai bên khai nhận vợ chồng không có nợ chung.

Về án phí:

- Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và án phí cấp dưỡng nuôi con là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) do ông Trần Tiến P tự nguyện chịu, được cấn trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) do ông P đã nộp theo biên lai số 0045090 ngày 17 tháng 10 năm 2024 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh. Ông P đã nộp đủ.

Thi hành tại Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trong trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND Q.Tân Phú;
- Chi cục THADS Q.Tân Phú;
- UBND P. Tây Thạnh, Q.Tân Phú, Thành phố Hồ Chí Minh;
- Lưu hồ sơ vụ án (Thành).

THẨM PHÁN

Đinh Thị Hương